

ĐỀ CƯƠNG VĂN HÓA VIỆT NAM - CƠ SỞ CỦA NỀN VĂN HÓA MỚI VIỆT NAM

 LÊ CAO THẮNG*

Ngày nhận: 27/02/2023

Ngày phản biện: 15/3/2023

Ngày duyệt đăng: 20/3/2023

Tóm tắt: Xây dựng nền văn hóa mới là yêu cầu khách quan trong quá trình thực hiện cách mạng giải phóng dân tộc. Sự ra đời của Đề cương văn hóa Việt Nam chính là điểm khởi đầu cho sự xây dựng và phát triển nền văn hóa mới của dân tộc. Bài viết này, chúng tôi tập trung luận giải, làm rõ vai trò của nó đối với quá trình xây dựng nền văn hóa, con người mới xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Từ khóa: Văn hóa Việt Nam; nền văn hóa mới Việt Nam; đề cương văn hóa

VIETNAM CULTURE OUTLINE - BASIS OF VIETNAM'S NEW CULTURE

Abstract: Building a new culture is an objective requirement in the process of implementing the national liberation revolution. The birth of the Vietnamese Cultural Outline is the starting point for the construction and development of a new culture of the nation. In this article, we focus on explaining and clarifying its role in the process of building a new socialist culture and people in Vietnam.

Keywords: Vietnamese culture; Vietnam's new culture; cultural outline

1. Sự ra đời của Đề cương văn hóa Việt Nam 1943

Để sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc thành công, đòi hỏi phải được thực hiện một cách toàn diện trên cả ba mặt trận kinh tế, chính trị, văn hóa. Do vậy, tiến hành cách mạng trên lĩnh vực văn hóa là một yêu cầu tất yếu của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Nhận thức được tính quy luật thành công của cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh từ sớm đã quan tâm đến mặt trận văn hóa, có những quyết sách đúng và trúng trên lĩnh vực này góp phần thúc đẩy thành công sự nghiệp cách mạng dân tộc; điểm khởi đầu của cuộc cách mạng văn hóa mà Đảng lãnh đạo, đó chính là việc ban hành Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943.

Thật vậy, những cuộc khủng hoảng kinh tế liên tục nổ ra với chu kỳ ngày càng rút ngắn từ sau năm 1929, cộng với quy luật phát triển không đồng đều của chủ nghĩa tư bản đã thúc đẩy sự ra đời của Chủ nghĩa phát xít. Về mặt chính trị, Chủ nghĩa phát xít đã điên cuồng xúc tiến chuẩn bị chiến tranh thế giới lần thứ hai để chia lại thị trường thế giới và tiêu diệt cách

mạng XHCN. Ở Đông Dương, Chủ nghĩa phát xít cũng đã xuất hiện, chúng thẳng tay đàn áp các phong trào cách mạng, giải tán các tổ chức quần chúng, điên cuồng tấn công Đảng Cộng sản. Ngày 22 tháng 9 năm 1940 phát xít Nhật cho quân đánh vào Việt Nam ở cả đường bộ và trên biển, thực dân Pháp nhanh chóng đầu hàng và ký với phát xít Nhật hiệp ước mà theo đó Việt Nam trở thành thuộc địa của cả Pháp và phát xít Nhật. Guồng máy chiến tranh của Chủ nghĩa phát xít nói chung và phát xít Nhật nói riêng đã làm đảo lộn đời sống toàn cầu nói chung và Đông Dương nói riêng. Đời sống của các giai cấp, tầng lớp trong toàn Đông Dương có những thay đổi cơ bản, các giai tầng trong xã hội có sự phân hóa rõ rệt. Những thành quả của giai cấp công nhân đạt được trong đấu tranh thời kỳ mặt trận dân chủ (1936 - 1939) bị tước đoạt, đời sống lâm vào cảnh bần cùng hóa. Những người tiểu tư sản bị đẩy vào con đường bế tắc, trí thức, viên chức thất nghiệp. Giai cấp địa chủ phong kiến, giai cấp tư sản có sự phân hóa mạnh. Mâu thuẫn giai cấp giữa công nhân, nông dân tiểu tư sản, tư sản dân tộc với đế quốc Pháp,

* Trường Đại học Công đoàn

phát xít Nhật trở nên gay gắt. Độc lập dân tộc và tự do dân chủ trở thành nhu cầu sống một của mỗi người dân Việt Nam.

Về mặt tư tưởng cũng như thực dân Pháp trước đó, phát xít Nhật đều lợi dụng văn hóa, lôi kéo văn nghệ sĩ và các phương tiện văn hóa phục vụ cho chế độ thống trị của chúng; “Đặt chân lên đất Đông Dương, đế quốc Nhật liên lợi dụng văn hóa để tuyên truyền chủ nghĩa Đại Đông Á. Chúng làm cho một số trí thức không thấy được bản chất tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc và tin rằng người Nhật là bạn “đá vàng” sẽ giúp đỡ các dân tộc “đá vàng” thoát khỏi ách thuộc địa của phương Tây... phát xít Nhật lúc đó cũng cực kỳ nguy hại và thâm độc. Chúng dùng bất cứ hình thức nào, phương tiện nào miễn là đánh lạc hướng được người dân Việt Nam khỏi con đường cứu nước của Đảng... Chúng vừa phục hồi những quan điểm đạo đức cổ hủ và giả dối của giai cấp địa chủ phong kiến... khuyến khích mê tín, dị đoan, hủ tục, lại vừa du nhập các trào lưu văn hóa phản động mệnh danh là “mới””[1,tr.9].

Chính sách nô dịch văn hóa của phát xít Nhật đã tác động tiêu cực đến đời sống văn hóa - tư tưởng và ảnh hưởng nhất định đến tiến trình cách mạng của dân tộc. Bảo đảm thực hiện cách mạng trên lĩnh vực văn hóa, Đảng ta nhận định, trong lúc này cần kíp phải có các tổ chức và đội ngũ cán bộ chuyên môn hoạt động về văn hoá, văn nghệ nhằm từng bước gây dựng và thúc đẩy phong trào văn hoá tiến bộ, văn hoá cứu quốc nhằm chống lại văn hóa phong kiến bảo thủ, lạc hậu, nô dịch của thực dân và phát xít. Đồng thời vận dụng một cách sáng tạo Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản, nhận định thời cơ cách mạng của dân tộc đã đến, cần chuẩn bị lực lượng một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, thực hiện thống nhất, đoàn kết trên mặt trận văn hóa - tư tưởng, đồng thời tạo tiền đề cho công cuộc xây dựng nền văn hóa mới của cách mạng. Trong bối cảnh ấy, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định triệu tập Hội nghị Thường vụ Trung ương Đảng từ ngày 25 đến 28/2/1943 để bàn biện pháp đối phó với tình hình, quyết tâm đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng trong cả nước, tiến tới chặn đứng và đập tan âm mưu, thủ đoạn

xâm lược của phát xít Nhật và thực dân Pháp trong bối cảnh lúc bấy giờ, tạo sự thay đổi mang tính đột phá, định hướng về tư tưởng văn hóa. Đáp ứng yêu cầu lịch sử đó, Hội nghị đã thông qua và ban hành Đề cương về văn hóa Việt Nam do Tổng bí thư Trường Chinh soạn thảo.

Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943 có kết cấu gồm 05 phần: Phần (I): “Cách đặt vấn đề”; phần (II): “Lịch sử và tính chất văn hóa Việt Nam”; phần (III): “Nguy cơ của văn hóa Việt Nam dưới ách phát xít Nhật, Pháp”; phần (IV): “Vấn đề cách mạng văn hóa Việt Nam” và phần (V): “Nhiệm vụ cần kíp của những nhà văn hóa Mácxít Đông Dương và nhất là của những nhà văn hóa Mácxít Việt Nam”.

Là một thành tố của cách mạng giải phóng dân tộc, có thể thấy rằng sự ra đời của Đề cương văn hóa Việt Nam trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội rất rối ren của đất nước những năm 40 thế kỷ XX, với những thủ đoạn thâm độc của phát xít Nhật, Pháp hòng trói buộc văn hóa, thậm chí giết chết tiền đề của nền văn hóa dân tộc ta không những phản ánh tính tất yếu lịch sử mà còn phản ánh tính tất yếu chính trị của cách mạng giải phóng dân tộc.

2. Đề cương văn hóa Việt Nam 1943 - cơ sở xây dựng nền văn hóa mới trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo

Trong bài diễn văn kỷ niệm 40 năm Đề cương văn hóa Việt Nam, đồng chí Trường Chinh đánh giá: “Đề cương về văn hóa Việt Nam không dài, có nhiều hạn chế, vì trong hoàn cảnh bí mật, Trung ương chưa đủ điều kiện nghiên cứu sâu các vấn đề liên quan đến cách mạng văn hóa Việt Nam... Nhưng Đề cương về văn hóa đã thu tóm được những vấn đề cơ bản của văn hóa Việt Nam dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, trong điều kiện lúc đó của cách mạng Việt Nam”. Có thể khẳng định Đề cương về văn hóa năm 1943 là văn kiện đặt nền móng, mở đường cho việc xây dựng lý luận văn hóa cách mạng ở Việt Nam, là cơ sở xây dựng nền văn hóa mới của dân tộc trong sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo, điều này đã được thể hiện trên các phương diện sau:

Thứ nhất, Đề cương văn hóa đã xác định rõ nguồn gốc, cơ sở hình thành của nền văn hóa nói chung và nền văn hóa mới Việt Nam nói riêng

Nói về nguồn gốc, cơ sở hình thành của văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”[2, tr.458]. Nhu cầu sinh tồn của con người với tư cách chủ thể hoạt động của đời sống xã hội chính là nguồn gốc, động lực sâu xa của văn hóa. Sự ra đời của văn hóa là một tất yếu trong quá trình tiến hóa và phát triển của loài người, là chỉ báo đánh dấu sự khác biệt giữa con người với tổ tiên của chính mình, phản ánh khả năng sáng tạo của con người trong quá trình tồn tại.

Cùng với thực tiễn của mình các sản phẩm văn hóa của loài người không ngừng xuất hiện ngày càng phong phú và đa dạng. Với tư cách là một thành tố của kiến trúc thượng tầng, tất yếu văn hóa được nảy sinh không những từ thực tiễn sinh tồn của con người mà nó còn chịu sự quyết định của các yếu tố kinh tế, chính trị trong đời sống của xã hội. Quy luật biện chứng giữa cơ sở hạ tầng với kiến trúc thượng tầng của Chủ nghĩa Mác - Lênin chính là cơ sở lý luận xác định đúng đắn sự ra đời, tồn tại, phát triển của văn hóa cũng như xác định được vị trí của văn hóa trong đời sống xã hội. Tính quy luật đó về sự ra đời của văn hóa đã được Đảng ta tiếp tục khẳng định trong Đề cương văn hóa rằng: “nền tảng kinh tế của một xã hội và chế độ kinh tế dựng trên nền tảng ấy quyết định toàn bộ văn hóa của xã hội kia”[2, tr.316]; Với quan điểm đó, Đảng ta đã khẳng định con đường xây dựng nền văn hóa mới của Việt Nam phải bắt nguồn từ thực tiễn tồn tại xã hội của xã hội Việt Nam mà trước hết là quá trình xây dựng và phát triển nền kinh tế, chính trị của xã hội Việt Nam mà cách mạng giải phóng dân tộc đang hướng tới. Tại Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII - Hội nghị đánh dấu bước tiến quan trọng trong quá trình phát triển, hoàn thiện lý luận về văn hóa của Đảng, định hướng phát triển văn hóa trong điều kiện đất

nước hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tiếp tục tái khẳng định nguồn gốc, cũng như cơ sở hình thành của nền văn hóa mới Việt Nam, đó là: “Xây dựng và phát triển kinh tế phải nhằm mục tiêu văn hoá, vì xã hội công bằng, văn minh, con người phát triển toàn diện. Văn hoá là kết quả của kinh tế đồng thời là động lực của sự phát triển kinh tế. Các nhân tố văn hoá phải gắn kết chặt chẽ với đời sống và hoạt động xã hội trên mọi phương diện chính trị, kinh tế, xã hội, pháp luật, kỷ cương,... biến thành nguồn lực nội sinh quan trọng nhất của phát triển”[7].

Trung thành và vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin trong lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng ta đã khẳng định tính quy luật về cơ sở, nguồn gốc cũng như con đường hình thành của nền văn hóa mới ở Việt Nam, định hướng cho nền văn hóa mới Việt Nam được hình thành đúng với quỹ đạo phát triển của công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, góp phần phát huy vai trò của văn hóa vào sự phát triển chung của Việt Nam.

Thứ hai, Đề cương văn hóa xác định những vấn đề lý luận cơ bản định hướng về con đường, cách thức xây dựng nền văn hóa mới làm cơ sở để xây dựng bản sắc nền văn hóa Việt Nam

Trong quá trình xây dựng đời sống văn hóa mới của dân tộc, bắt buộc chúng ta phải định hình được bản chất của nền văn hóa mới Việt Nam, đây là vấn đề căn cốt trong quá trình thực hiện cách mạng trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, đảng xây dựng thành công nền văn hóa mới. Tiếp nối cơ sở, nguồn gốc hình thành của văn hóa thì nền văn hóa mới được Đảng ta xác định trong Đề cương văn hóa là: “Văn hóa dân tộc Việt Nam sẽ do cách mạng dân chủ giải phóng thắng lợi mà được cởi mở xiềng xích và sẽ đuổi kịp văn hóa tân dân chủ thế giới”[2, tr.318], “Nền văn hóa mà cuộc cách mạng văn hóa Đông Dương phải thực hiện sẽ là văn hóa xã hội chủ nghĩa”[2, tr.319], “Văn hóa mới Việt Nam là một thứ văn hóa có tính chất dân tộc về hình thức và tân dân chủ về nội dung. Chính vì thế nó cách mạng nhất và tiến bộ nhất”[2, tr.320].

Việc xác định rõ ba nguyên tắc vận động của nền văn hóa mới là “Dân tộc hóa”, “Đại chúng hóa”, “Khoa học hóa”, Đề cương văn hóa đã phác họa được chân

dung, tính chất, đặc trưng của văn hóa mới Việt Nam. Đó là việc kế thừa, xây dựng và phát triển nền văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc, tự tôn văn hóa dân tộc, khắc phục tư tưởng tự ti, tự phụ; nâng cao lòng yêu nước, chí khí anh hùng, độc lập, tự do. Đó là những phẩm chất cao quý của con người Việt Nam: yêu nước, đoàn kết, dũng cảm, sẵn sàng xả thân vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Đó là “tính đại chúng hóa”, nền văn hóa dân tộc do lớp lớp thế hệ người Việt Nam sáng tạo, xây đắp, bảo vệ, phát huy; nhận rõ và chống mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa xa rời hay gây hại đối với đông đảo quần chúng. Văn hóa mới, văn hóa cách mạng phải hướng mọi sáng tạo, mọi hoạt động phục vụ đông đảo quần chúng nhân dân, không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Quán triệt sâu sắc tư tưởng nhân văn của Đảng, nghệ thuật vị nhân sinh; phản đối khuynh hướng nghệ thuật vị nghệ thuật xa rời thực tiễn, thủ tiêu hay sao nhãng ý chí đấu tranh cách mạng. Bảo đảm và nâng cao tính khoa học trong xây dựng nền văn hóa Việt Nam, làm cho văn hóa không ngừng được khoa học hóa, tiên tiến hóa, chống lại những gì làm cho văn hóa, sản phẩm văn hóa phản khoa học, phản tiến bộ; biết kế thừa, phát huy tinh hoa văn hóa nhân loại.

Kế thừa, bổ sung những luận điểm là cơ sở, nền móng của nền văn hóa mới Việt Nam nói trên, tại Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (1998) Đảng ta đã khẳng định bản sắc của “nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” [7].

Tổng kết 5 năm đổi mới, Đại hội VII của Đảng (năm 1991), tại Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đã nêu 6 đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa Việt Nam, theo đó đặc trưng về bản chất của nền văn hóa mới Việt Nam: “nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” [4, tr.111] tiếp tục được xác lập. Sau 20 năm của “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” được bổ sung, phát triển năm 2011 đã điều chỉnh, chuẩn hóa một số nội dung và cô đọng hóa một số đặc trưng xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng, đặc trưng về mặt văn hóa được Đảng ta tiếp tục khẳng định là “nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” [5, tr.70].

Nếu như “nền kinh tế phát triển cao” là nội lực,

là sức mạnh vật chất cho phát triển xã hội thì văn hóa là nguồn lực tinh thần bên trong của phát triển xã hội. Văn hóa là tinh hoa con người và dân tộc, tinh hoa xã hội và thời đại; bởi vậy, nó là sức mạnh con người và dân tộc, sức mạnh xã hội và thời đại. Mỗi nền văn hóa phải kết tinh tinh hoa và sức mạnh thời đại để tiến tới đỉnh cao thời đại, đồng thời phải chuyển hóa chúng thành các giá trị của dân tộc, làm đậm đà thêm bản sắc riêng của mình. Nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, vì vậy, chính là mục tiêu của xã hội xã hội chủ nghĩa, đồng thời là động lực và sức mạnh thúc đẩy xã hội đó phát triển. Để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, chúng ta cần kế thừa và phát huy những giá trị, tinh hoa văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc; đồng thời, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và văn hóa thời đại để phát triển văn hóa Việt Nam thực sự là nền văn hóa vừa tiên tiến, vừa đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, là động lực và sức mạnh cho xã hội phát triển. Hơn nữa, bản chất xã hội xã hội chủ nghĩa là tiến bộ, khoa học và nhân văn. Cho nên, chủ nghĩa xã hội đồng chất và cùng chiều với văn hóa; phần đầu cho những mục tiêu của chủ nghĩa xã hội cũng chính là phần đầu cho những giá trị văn hóa - xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội văn hóa cao. Những phẩm chất, những giá trị của xã hội xã hội chủ nghĩa là những phẩm chất và giá trị phổ quát của xã hội tương lai. Tuy nhiên, nói như vậy không có nghĩa xã hội xã hội chủ nghĩa là một xã hội đại đồng không tồn tại những bản sắc riêng biệt. Xã hội xã hội chủ nghĩa là một vườn hoa muôn sắc các phẩm chất, các giá trị, ở đó bản sắc văn hóa các dân tộc, cộng đồng người khác nhau phải được độc lập tồn tại, tôn vinh, phát huy, phát triển. Chính vì vậy, Đảng ta chủ trương phát triển nền văn hóa vừa tiên tiến, vừa đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng, làm phong phú diện mạo văn hóa Việt Nam. Điều này, đã thể hiện đúng đắn tinh thần đặc trưng của nền văn hóa mới Việt Nam được khởi thảo từ Đề cương văn hóa Việt Nam, đó là nền văn hóa về hình thức có tính chất dân tộc, về nội dung có tính chất dân chủ, đó là nền văn hóa cách mạng nhất, tiến bộ nhất, chứa đựng trong mình tính dân tộc, khoa học và đại chúng.

Thứ ba, Đề cương văn hóa đã khẳng định vai trò lãnh đạo của đảng đối với quá trình xây dựng nền văn hóa mới của dân tộc

Thống nhất ngay từ đầu, và trong cách đặt vấn đề, Đảng ta đã xác định văn hóa cũng là một mặt trận và ở đó người cộng sản phải hoạt động và giữ vai trò lãnh đạo, có như vậy phong trào cách mạng nói chung và cách mạng trên lĩnh vực văn hóa nói riêng mới hiệu quả và thành công. “Mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa) ở đó người cộng sản phải hoạt động. Không phải chỉ làm cách mạng chính trị mà còn phải làm cách mạng văn hóa nữa. Có lãnh đạo được phong trào văn hóa, Đảng mới ảnh hưởng được dư luận, việc tuyên truyền của Đảng mới có hiệu quả”[2, tr.316].

Đồng thời trên cơ sở phác họa lịch sử vận động và làm rõ tính chất văn hóa Việt Nam từ quá khứ đến hiện tại (1943), chỉ rõ những nguy cơ của văn hóa Việt Nam dưới ách thống trị của Nhật - Pháp; những thủ đoạn của Nhật - Pháp trói buộc và giết chết văn hóa Việt Nam; dự kiến về tiền đồ văn hóa Việt Nam. Đề cương khẳng định cách mạng nhất định thắng lợi, văn hóa Việt Nam sẽ cởi được xiềng xích, đuổi kịp văn hóa mới, tiến bộ trên thế giới. Để làm được điều đó nhất quyết cách mạng văn hóa phải do Đảng lãnh đạo, “cách mạng văn hóa muốn hoàn thành phải do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo”[2, tr.318]. Từ những tư tưởng khởi thảo căn bản trong nội dung của Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943, trong suốt hơn 80 năm qua, tư tưởng chiến lược về xác định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với văn hóa đã được quán triệt sâu sắc và thực hiện có hiệu quả. Bước vào sự nghiệp đổi mới, Đảng ta luôn quan tâm đặc biệt và giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng đối với văn hóa. Trong Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (tháng 7 - 1998) “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Đảng xác định một trong năm quan điểm chỉ đạo cơ bản là: “Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo”[7]. Sau 15 năm thực hiện, Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (tháng 7 - 2014) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất

nước”, Đảng ta tiếp tục khẳng định quan điểm này và nhấn mạnh: “Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa”[7]. Tại Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh “Tiếp tục đổi mới toàn diện nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về văn hóa”[6, tr.116].

3. Kết luận

Xây dựng nền văn hóa mới là một tất yếu chính trị, là đòi hỏi khách quan của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc. Nhận thức được điều đó, trong bối cảnh thời cơ cách mạng đã đến, nhằm thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, thống nhất từ tư tưởng, nhận thức đến hành động, Đảng ta ban hành Đề cương văn hóa năm 1943. Những nội dung cơ bản của nền văn hóa mới Việt Nam đã được chỉ rõ trong Đề cương văn hóa như: xác định cơ sở, nguồn gốc hình thành, định hướng phát triển, tính chất, đặc trưng, yêu cầu, nguyên tắc hoạt động của nền văn hóa mới. Với ý nghĩa như vậy, Đề cương văn hóa Việt Nam đã đặt những viên gạch ban đầu, tạo nền móng, cơ sở vững chắc cho việc xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Với tư cách điểm xuất phát, nền móng của nền văn hóa mới Việt Nam, mặc dù đã 80 năm trôi qua, Đề cương văn hóa Việt Nam vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn, tiếp tục “soi đường cho quốc dân đi” trong công cuộc xây dựng và phát triển một nước Việt Nam “hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh, vì một nước Việt Nam “hùng cường, thịnh vượng”. □

Tài liệu tham khảo

1. Bốn mươi năm Đề cương văn hóa Việt Nam (1985), NXB Sự thật.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, NXB Chính trị Quốc gia, tập 7.
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t. 3.
4. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, NXB Sự thật, Hà Nội, 1991.
5. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
6. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (2021), NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t. I.
7. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-03-nqtw-ngay-1671998-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-tai-hoi-nghi-trung-uong-5-khoa-viii-ve-xay-dung-va-phat-1692>